

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HS-ST

Ngày: 27 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Kiều.

Ông Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/TLST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với:

* *Bị cáo:* Vũ Hoàng H (Tên gọi khác: Vũ Đông H) - Sinh năm 1994 tại tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Xóm 11, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; con ông Vũ Ngọc T, sinh năm 1964, đã chết năm 2010 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1973, hiện đang lao động tự do tại xã N, huyện N; vợ, con: Chưa; tiền án: Ngày 20/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không.

Bị cáo Vũ Hoàng H bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/3/2019 đến ngày 24/3/2019 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay; có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Bà Phạm Thị L – Sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Xóm 11, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; có mặt.

* *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Hữu T, sinh năm 1949; nơi cư trú: Xóm 16, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/3/2019, tại khu vực đường bờ Tây sông Thống Nhất thuộc xóm 16, xã N, huyện N, Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H) đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn T. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 gói nhỏ, vỏ gói là giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M), T khai đó là 01 gói heroine vừa mua của H với giá 100.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, vỏ màu vàng, lắp sim có số thuê bao là 0357.516.151, đã qua sử dụng. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của H số tiền 100.000 đồng, có số seri là NE 17687150, H khai là tiền vừa bán 01 gói heroine cho T mà có; thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng, lắp sim có số thuê bao là 0337.937.829 và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave α , biển số 18P3-1140, đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H), Công an huyện N thu giữ 34 gói nhỏ trong đó có 31 gói nhỏ, vỏ gói là giấy màu trắng và 03 gói nhỏ, vỏ gói là giấy màu vàng; bên trong 34 gói nhỏ đều chứa chất bột dạng cục màu trắng để trong gói ở trên giường ngủ của H. (Niêm phong ký hiệu K).

Tại bản kết luận giám định số 305/GĐKTHS ngày 22/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì niêm phong ký hiệu M và K gửi giám định đều là ma túy; loại ma túy: Heroine; khối lượng M là 0,015 gam, tổng khối lượng K là 1,189 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H) đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận: Tối ngày 19/3/2019, Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H) điều khiển xe mô tô từ nhà đến khu vực cầu 3-2 thuộc tổ dân phố 1, thị trấn L, huyện N mua của 01 người thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói heroine với giá 1.750.000 đồng. Sau đó, H đi về nhà chia 01 gói heroine vừa mua được thành 36 gói nhỏ, mục đích bán để kiếm lời. Ngày 20/3/2019, H sử dụng hết 01 gói heroine. Đến khoảng 17 giờ ngày 21/3/2019, T gọi điện thoại di động hỏi mua 100.000 đồng tiền heroine, H đồng ý và hẹn T đến khu vực bờ Tây sông Thống Nhất thuộc xóm 16, xã N, huyện N, Nam Định để đưa ma

túy. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H và T đang mua bán ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 22/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H) từ 03 (Ba) năm tù đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Phạm Thị L có quan điểm việc bị cáo mượn xe máy và chiếc điện thoại của bà để thực hiện vào việc phạm tội bà không biết. Chiếc xe máy bà đã được nhận lại còn chiếc điện thoại nay bà đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản

cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/3/2019, tại khu vực đường bờ Tây sông Thống Nhất thuộc xóm 16, xã N, huyện N, Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H) đã có hành vi bán trái phép 0,015 gam heroine cho Hoàng Văn T thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, H còn cất giấu 1,189 gam heroine, mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy H dùng để bán trái phép là 1,204 gam.

Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”. Như vậy hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Hành vi của bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với phong bì niêm phong số 305/GĐKTHS ngày 22/3/2019 (bên trong phong bì có 1,142 gam mẫu K (mẫu M dùng hết) cùng vỏ bao gói mẫu), Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, vỏ màu vàng, lắp sim có số thuê bao là 0357.516.151, đã qua sử dụng, thu giữ của Hoàng Văn T cần tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 100.000 đồng, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α , biển số 18P3-1140 và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh đen, đều đã qua sử dụng là tài sản của bà Phạm Thị L là mẹ bị cáo, do bà L không biết việc bị cáo sử dụng tài sản vào việc mua bán ma túy nên trả lại cho bà L cần trả lại cho bà L là phù hợp. Cơ quan Công an đã trả lại chiếc xe mô tô cho bà L.

- Đối với 01 sim có số thuê bao là 0337.937.829 thu giữ của H dùng vào việc phạm tội, trong tài khoản đã hết tiền cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

[6] Hoàng Văn T là người đi mua ma túy của Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H) về sử dụng nhưng số lượng nhỏ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Hoàng Văn T là phù hợp.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H) tại khu vực cầu 3-2 thuộc tổ dân phố 1, thị trấn L, huyện N, Nam Định ngày 19/3/2019, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2. Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H) 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2019.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 305/GĐKTHS ngày 22/3/2019 (bên trong phong bì có 1,142 gam mẫu K (mẫu M dùng hết) cùng vỏ bao gói mẫu) mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, vỏ màu vàng, lắp sim có số thuê bao là 0357.516.151, đã qua sử dụng, thu giữ của Hoàng Văn T.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng (tờ mệnh giá 100.000 đồng có seri là NE 17687150) thu giữ của Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H).

- Tịch thu tiêu huỷ 01 sim có số thuê bao là 0337.937.829 thu giữ của Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H) do sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại bà Phạm Thị L 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 26/4/2019.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Hoàng H (tên gọi khác: Vũ Đông H) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Báo cho những người có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- UBND xã N;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương